

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Quyết định số 2156/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg trên địa bàn Tỉnh, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi: Kế hoạch được thực hiện trong phạm vi toàn Tỉnh.

3. Thời gian thực hiện Kế hoạch

Chia làm 02 giai đoạn: Giai đoạn 1, từ năm 2022 - 2025; giai đoạn 2, từ năm 2026 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của tỉnh phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

- Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

- Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không

có người phụng dưỡng; huy động khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

(Phụ lục 1 đính kèm)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai hệ thống chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, bệnh viện tuyến huyện có bộ phận lão khoa.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

- Quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập);

- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; thực hiện thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Triển khai chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi.
- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.
- Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.
- Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.
- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn theo hướng phổ cập theo độ tuổi, nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội theo khả năng ngân sách, giá tiêu dùng và tương quan chính sách đối với các nhóm đối tượng khác.
- Hỗ trợ xây dựng mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

4. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Hướng dẫn các huyện, thành phố thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.
- Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.
- Hướng dẫn các huyện, thành phố chỉ đạo hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.
- Tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.
- Hướng dẫn các đơn vị vận tải, ban quản lý các công trình văn hóa thực

hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch.

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

5. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chỉ bên cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi.

- Nghiên cứu phát triển các công nghệ, công cụ, sản xuất tài liệu phục vụ tập huấn người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Ban Đại diện Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

10. Tăng cường truyền thông về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

- Tuyên truyền về chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội.

11. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Xây dựng hệ thống, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện Chương trình.

- Phổ biến hệ thống theo dõi, giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu và hướng dẫn cách đánh giá kết quả, tác động cho các cơ quan quản lý và các cơ quan thực hiện Chương trình.

- Thực hiện khảo sát đánh giá Chương trình giữa kỳ vào năm 2025 và cuối kỳ vào năm 2030 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo, phổ biến thông tin kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình cho các cơ quan liên quan ở cấp trung ương và địa phương.

- Tổ chức điều tra về người cao tuổi; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi; làm cơ sở cho việc đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

- Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban

Đại diện người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi, phong trào xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác để thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch; đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Hằng năm, căn cứ tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ quan chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan đến nội dung của Kế hoạch, tổng hợp dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Phụ lục 2 đính kèm)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2030. Yêu cầu các sở, ban, ngành Tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm (báo cáo giữa kỳ và giai đoạn sẽ có hướng dẫn sau) thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước 15/12 để tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Quốc gia người cao tuổi Trung ương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH (báo cáo);
- UBQG Người cao tuổi Trung ương;
- Chủ tịch và các PCT/UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- BDD Hội NCT Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan Báo, Đài Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX(Tuyen).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Tấn Bửu

Phụ lục 2
BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
VỀ NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2022 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
01	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai Chương trình. - Phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan nghiên cứu đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất hoàn thiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi. - Tổ chức thực hiện việc chăm sóc và phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng của ngành. - Tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, nhân rộng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi. - Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi. - Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng. - Kiểm tra giám sát và tổng hợp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình. 	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở: Y tế; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Tài chính; Nội vụ; Kế hoạch và Đầu tư; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.	
02	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án dành cho người cao tuổi; bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành liên quan.	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
03	Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.	Sở Tài chính	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các ngành liên quan.	
04	Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trong tỉnh và hệ thống truyền thanh cơ sở thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh; các cơ quan Báo, Đài trong tỉnh và các ngành liên quan.	
05	Chủ trì xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị Y tế thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội Tỉnh; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành liên quan.	
06	Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các Sở, ngành, địa phương liên quan.	
07	Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh giải quyết các thủ tục liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Nội vụ	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành liên quan.	
08	Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp với các Sở,	Sở Xây dựng	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành liên quan	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.			
09	Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh và các ngành, địa phương liên quan.	
10	Thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi tham gia giao thông; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ngành, địa phương liên quan.	
11	Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi; phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, địa phương liên quan.	
12	Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tham gia thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương liên quan.	
13	Chủ trì, hướng dẫn các cấp hội triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025”, củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi Tỉnh	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế; Nội vụ; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Tư pháp; Xây dựng	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Giương sáng”; tham gia, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện Chương trình, xây dựng pháp luật, giám sát việc thực hiện pháp luật đối với người cao tuổi, thực hiện và triển khai nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.			
14	Chủ động xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.	Các cơ quan Báo, Đài Tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi và các ngành liên quan.	
15	Xây dựng Kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình của địa phương, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Y tế; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi và các ngành liên quan.	

Phụ lục 1
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI
GIAI ĐOẠN 2022 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022
của UBND tỉnh Đồng Tháp)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu của Trung ương		Chỉ tiêu của Tỉnh	
		Đến năm 2025	Đến năm 2030	Đến năm 2025	Đến năm 2030
01	Tỷ lệ người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm; được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi;	50%	70%	50%	70%
02	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi.	60%	90%	60%	90%
	Tỷ lệ người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao.	50%	70%	50%	70%
	Tỷ lệ người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.	10%	20%	10%	20%
03	Tỷ lệ đơn vị cấp xã có câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.	50%	80%	50%	90%
04	Tỷ lệ đơn vị cấp xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.	80%	100%	100% đơn vị cấp xã. 4 đơn vị huyện, thành phố	100% huyện, thành phố
05	Tỷ lệ người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế.	95%	100%	90%	100%
	Tỷ lệ người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe.	90%	100%	90%	100%
	Tỷ lệ người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được	100%	100%	100%	100%

STT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu của Trung ương		Chỉ tiêu của Tỉnh	
		Đến năm 2025	Đến năm 2030	Đến năm 2025	Đến năm 2030
	hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.				
06	Tỷ lệ bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi.	50%	90%	50%	90%
	Tỷ lệ các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.	50%	100%	100%	100%
07	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế.	80%	90%	80%	90%
	Tỷ lệ người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng.	70%	80%	70%	80%
08	Tỷ lệ người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.	100%	100%	100%	100%
09	Tỷ lệ người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.	100%	100%	100%	100%
10	Tỷ lệ người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.	100%	100%	100%	100%
11	Tỷ lệ người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.	80%	90%	80%	90%
12	Tỷ lệ gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.	50%	70%	50%	70%
13	Tỷ lệ các cơ quan báo, đài trung ương và địa phương có chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần.	80%	100%	1. Đăng, phát thông tin ít nhất tuần/1 lần	Đăng, phát thông tin ít nhất tuần/1 lần
	Tỷ lệ người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.	50%	80%	50%	80%